Khai báo mảng:

Sử dụng hàm array():

$a = array();

$a = array(1,2,3,4);

$a = [];

$a = [1,2,3,4];

Mảng chỉ số

- chỉ số của mảng trong Php mặc định bắt đầu từ 0.

$a = array(1,2,3);

A[0] = 1, a[1] = 2, a[2] = 3

- lấy kích thước của mảng count();

Count($a);

- Duyệt các phần tử của mảng sử dụng chỉ số

Fỏ($index = 0; $index <count($a); $index+++){

//xử lý phần tử của mảng

Echo $a[index];

}

Count($a) -> số phần tử mảng

$p = array (‘Nghien’ => 49, ‘hoang’ => 18)

Key value

$p[‘nghien’] ->49

$p[‘hoang’] -> 18

- Duyệt các phần tử của mảng kết hợp

Foreach($a as $key =>$value){

//processing $key and $value

}

-Duyệt cách khác:

Foreach($p as $k => $v){

Echo “<h3> name is : $k </h3> “;

Echo “<h3> age is : $v </h3> “;

}

Mã vạch ( code )

$shc = array (“001” => array (“name “ => “apple”, “quantity” => 2.0, “price” => 80000)

“002” => array (“name” …)

Key value

<tr>

<td> <?=$count?></td>

<td> <?=$code?></td>

<td> <?=$arr[“Name”]?></td>

<td> <?=$arr[“quantity”]?></td>

<td> <?=$arr[“Price”]?></td>

</tr>

- Một số hàm thao tác với mảng kết hợp:

+ array\_keys($a) : trả về mảng chứa các key

+ array\_key\_existss ( $key, $a): trả về True nếu mảng $a có khóa trùung với $key cần tìm. Trá lại, thì trả về false.

+ array\_values($a): trả về mảng chưuá các giá trị của mảng kết hợp $a.

\* Một số hàm thông dụng khác:

+ unset() dùng để xóa một phần tử hoặc cả mảng.

Sắp xếp mảng

- sắp xếp mảng chỉ số theo chiều tăng dần

+ sort(4a); sắp xếp mảng chỉ số $a theo chiều tăng dần

+$a = array (1,2,3,4);

+Sort ( $a);

- sắp xếp mảng chỉ số theo chiều giảm dần

+ rsort($a); sắp xếp mảng chỉ số $a theo chiều giảm dần

-asort($a); sắp xếp ảng kết hợp a theo chiều tăng dần của giá trị

- ksort($a); sap xep mang ket hop a theo chieu tang dan cua khoa(key).

-Arsort($a); sap xep mang ket hop a theo chieu giam dan cua gia tri

-Krsort ( $a) : sap xep mang ket hop a theo chieu giam dan cua khoa.

Chuỗi kí tự

- một số hàm thông dụng thao tác với chuỗi kí tự

+ hàm lấy chiều dài chuỗi: strlen($s)

<?php

Echo strlen(“hello world”); // outputs 12

?>

+ hàm đếm số từ trong chuỗi : str\_word\_count($a)

<?php

Echo str\_word\_count(“Hello world”); //outputs 2

?>

- một số hàm thông dụng thao tác với chuỗi ký tự

+ hàm đảo ngược chuỗi: strrev($s)

<?php

Echo strrev(“hello world”); // outputs !dlrow olleH

?>

- Hàm tìm vị trí xuất hiện của chuỗi này trong chuỗi khác:

Strpos($s,$find)

<?php

Echo strpos(“Hello world”, “world”); //outputs 6

?>

- một số hàm thông dụng thao tác với chuỗi kí tựd

+ Hàm chuyển một số kí tự quy định sẵn sang html:

Htmlspecialchars($s);

<?php

$str = “ this is some <b>bold</b> text. “ ;

Echo htmlspecialchars($str);

?>

Out put : This is some $lt;b&gt;bold&lt;/b&gt; text.